TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHÀ BÈ** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **100**/2018/DS-ST
Ngày: 04/7/2018
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thu Hiền

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Lệ Thủy
2. Ông Lê Văn Hiền.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Hoàng Thị Hoài – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Dung - Kiểm sát viên

Trong ngày 04 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 121/2018/TLST-DS ngày 28 tháng 3 năm 2018 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2018/QĐXXST-DS ngày 11 tháng 5 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 204/2018/QĐST-DS ngày 07 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần VN TV

Địa chỉ: Số 89 Đường LH, phường Láng Hạ, quận ĐĐ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Hồng Q, sinh năm 1994 – *Có mặt*

Trú tại: Lầu 5, số 144 đường CH, Phường 12, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh

(Văn bản ủy quyền ngày 17 tháng 01 năm 2018).

Bị đơn: Ông Trần Chí T, sinh năm 1987 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: 1168/18 Đường Nguyễn Văn Tạo, Tổ 2, Ấp X, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong Đơn khởi kiện ngày 17 tháng 01 năm 2018, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Lê Hồng Q trình bày:

Ngày 05/9/2014, ông Trần Chí T vay của Ngân hàng thương mại cổ phần VN TV (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) số tiền 20.000.000 đồng theo hợp đồng tín dụng số 20140916-500001-0027 ngày 05/9/2014. Lãi suất là 3.75%/tháng. Thời hạn vay là 24 tháng. Mục đích vay là để tiêu dùng cá nhân.

Thực hiện hợp đồng, ông T đã trả được cho Ngân hàng 13 lần với số tiền là 17.227.000 đồng. Từ ngày 15/10/2015 đến nay ông T không trả nữa. Tính đến ngày

04/7/2018, ông T còn nợ Ngân hàng số tiền là 13.446.000 đồng, trong đó gồm nợ gốc là 11.166.870 đồng, nợ lãi là 2.279.130 đồng.

Ngân hàng thương mại cổ phần VN TV khởi kiện yêu cầu cá nhân ông Trần Chí T trả làm một lần toàn bộ số nợ nêu trên ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vẫn giữ nguyên các yêu cầu khởi kiện và không cung cấp thêm chứng cứ, tài liệu nào khác.

Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, ông Trần Chí T hoàn toàn không có mặt để trình bày ý kiến hay đưa ra yêu cầu của mình.

* Phát biểu của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng:

Về hình thức, qua kiểm sát giải quyết vụ án thì từ khi thụ lý đến thời điểm này thấy rằng Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng về phiên tòa sơ thẩm. Tại phiên tòa hôm nay, các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình và tuân thủ nội quy phiên tòa. Việc xét xử vắng mặt các đương sự đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung, qua các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và qua phần hỏi, tranh luận tại phiên tòa hôm nay, nhận thấy yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần VN TV là hoàn toàn có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về thủ tục tố tụng và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Ngân hàng thương mại cổ phần VN TV khởi kiện yêu cầu ông Trần Chí T phải thanh toán số tiền nợ theo hợp đồng tín dụng. Do đó, đây là tranh chấp về hợp đồng tín dụng. Ông Trần Chí T cư trú tại huyện Nhà Bè nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thủ tục tố tụng: Bị đơn đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không lý do nên căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn hôm nay.

2. Về yêu cầu của các đương sự:

2.1. Về số tiền còn nợ:

Xét Văn bản Đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20140916-500001-0027 ngày 05/9/2014 và Văn bản phê duyệt của Ngân hàng có đủ cơ sở xác định: Ngày 05/9/2014 ông Trần Chí T có vay của Ngân hàng thương mại cổ phần VN TV số tiền 20.000.000 đồng. Ông T mới trả được 17.227.000 đồng. Tính đến ngày 04/7/2018, ông T còn nợ Ngân hàng số tiền là 13.446.000 đồng.

Do ông T đã vi phạm điều khoản thanh toán của hợp đồng nêu trên nên nguyên đơn khởi kiện là hoàn toàn có cơ sở theo Điều 11 Quy chế cho vay ban hành kèm theo Quyết định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001.

2.2. Về lãi suất cho vay:

Lãi suất cho vay 3.75%/tháng là phù hợp quy định tại Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 và Thông tư 12/2010/TT-NHNN ngày 14/4/2010 của Ngân hàng Nhà nước.

2.3. Về phương thức trả nợ:

Do ông T vi phạm nghĩa vụ trả nợ kéo dài từ 15/10/2015 đến nay làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu trả ngay một lần toàn bộ số nợ nói trên cho nguyên đơn.

3. Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 3 Điều 228, Điều 266, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Điều 11 Quy chế cho vay ban hành kèm theo Quyết định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001;

Căn cứ Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016;

Căn cứ Thông tư 12/2010/TT-NHNN ngày 14/4/2010 của Ngân hàng Nhà nước.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1/ Buộc ông Trần Chí T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần VN TV số tiền là 13.446.000 đồng (Mười ba triệu bốn trăm bốn mươi sáu nghìn đồng), trong đó:

- Nợ gốc là 11.166.870 đồng (Mười một triệu một trăm sáu mươi sáu nghìn tám trăm bảy mươi đồng);

- Lãi tính đến ngày 04/7/2018 là 2.279.130 đồng (Hai triệu hai trăm bảy mươi chín nghìn một trăm ba mươi đồng).

Trả làm một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày 05/7/2018 khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2/ Về án phí:

- Ông Trần Chí T phải chịu án phí là 672.300 đồng (Sáu trăm bảy mươi hai nghìn ba trăm đồng).

- Hoàn lại cho nguyên đơn là Ngân hàng thương mại cổ phần VN TV toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 336.150 đồng (Ba trăm ba mươi sáu nghìn một trăm năm mươi đồng) theo Biên lai thu số 0008734 ngày 26 tháng 3 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

4/ Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tp.HCM;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- Chi cục T.H.A.DS huyện Nhà Bè;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thu Hiền